TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2026/HS-ST.
Ngày: 07/5/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân Bà Nguyễn Thị Hạnh và ông Nguyễn Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Công – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc L (tên gọi khác: không), sinh ngày 21 tháng 7 năm 1989, tại Quảng Ngãi; Số thẻ CCCD: 062089001609; Nơi thường trú: Hẻm C S, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị B, sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/4/2014 bị Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (nay là tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí.

Ngày 11/02/2026 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q khởi tố bị can về hành vi: Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/02/2026 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị N – Luật sư – Văn phòng L1 và Cộng sự - Đoàn Luật sư tỉnh Q. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số B T, tổ F, phường K, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lưu Ngọc H1, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số D N, phường K, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/6/2025, bị cáo Huỳnh Ngọc Lý D bực tức nghĩ bà Trần Thị A là mẹ chồng của bà Nguyễn Thị Q chửi L và mẹ của L nên L đi bộ đến trước số nhà G Đ, phường K, tỉnh Quảng Ngãi để đập phá xe ô tô của gia đình bà A. Tại đây, L biết xe ô tô biển kiểm soát 82A-078.55 là xe của bà Nguyễn Thị Q là con dâu bà A, đang đậu trên vỉa hè trước số nhà G Đ, phường K, tỉnh Quảng Ngãi. Lúc này, Huỳnh Ngọc L lấy 01 (một) viên đá (kiểu dáng giống đá granit) không rõ hình, có một đầu nhọn, có kích thước khoảng 59x9x2,2cm (dài năm mươi chín, rộng chín, dày hai phẩy hai centimet) trên vỉa hè gần vị trí xe ô tô biển kiểm soát 82A-078.55 rồi L cầm viên đá này đập phá làm hư hỏng, móp méo và dùng chân phải đạp trầy xước xe ô tô tại các vị trí khác nhau,

Cụ thể như sau:

• Tại vị trí số 01 (khu vực cửa trước bên phụ): Huỳnh Ngọc L dùng chân phải đạp vào cửa gây ra 02 (Hai) vết trầy có kích thước (33x26cm; kích thước (10x07cm và đạp gương chiếu hậu bên phụ bị trầy cầm viên đá đập vào cửa gây ra vết lún móp có kích thước (03x07cm.

• Tại vị trí số 02 (khu vực đầu xe bên phụ) dùng đầu viên đá nhọn đập gây nên vết trầy và lủng lỗ.

• Tại vị trí số 03 (khu vực nắp ca bô), L dùng đầu nhọn của viên đá đập vào gây nên 02 (hai) vết trầy móp méo có kích thước (30x40cm và kích thước (67x67cm;

• Tại vị trí số 4 (khu vực đầu xe bên tài) dùng đầu nhọn của viên đá cà gây nên.

• Tại vị trí số 5 (khu vực cửa trước bên tài), dùng chân đạp vào cửa gây nên 02 (hai) vết trầy có kích thước (22x14 cm và kích thước (10x9cm; dùng chân đạp vào gương chiếu hậu bên tài gây ra vết trầy xước và làm gương bị gập ngược về trước. • Tại vị trí số 6 (khu vực cửa sau bên tài) dùng chân phải đạp vào cửa và sử dụng đầu nhọn của viên đá cà vào cửa gây nên 01 (một) vết trầy xước kích thước (23x11) cm. • Tại vị trí số 7 (khu vực cửa cốp phía sau) dùng đầu nhọn của viên đá đập vào cửa cốp gây ra vết lún, móp méo có kích thước (02x03) cm.

Ngày 19/6/2025, Công an phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum (Nay là phường K, tỉnh Quảng Ngãi) đã mời Huỳnh Ngọc L về trụ sở làm việc. Tại đây, Huỳnh Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả trưng cầu giám định:

• Ngày 18/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q có công văn số C212/VPCQCSĐT về việc phối hợp xác định tỷ lệ khấu hao các bộ phận, phụ

tùng, thiết bị và tỷ lệ chất lượng còn lại của xe ô tô tại thời điểm trước khi bị hư hỏng.

• Ngày 10/9/2025, Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q nhận được công văn số 1366/SXD-ATGT ngày 10/9/2025 của Sở Xây dựng về việc phúc đáp văn bản số C212/VPCQCSĐT ngày 18/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Q thể hiện: Căn cứ Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Q được quy định tại Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh theo đó, nhiệm vụ phối hợp xác định tỷ lệ khấu hao các bộ phận, phụ tùng, thiết bị và tỷ lệ chất lượng còn lại của xe ô tô tại thời điểm trước khi bị hư hỏng không thuộc chức năng, nhiệm vụ và chuyên môn của Sở Xây dựng.

• Ngày 23/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q ra Yêu cầu định giá tài sản số C1337/YC-VPCQCSĐT trưng cầu Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Quảng Ngãi xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị hư hỏng (thiệt hại) ngày 18/6/2025 của 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 82A-078.55.

• Ngày 29/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q nhận được công văn số 2404/STC-QLGCS ngày Sở chính tỉnh Quảng Ngãi về việc trả hồ sơ đề nghị định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

• Ngày 07/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q ra Yêu cầu định giá tài sản số C1708/YC-VPCQCSĐT trưng cầu Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự phường K xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị hư hỏng (thiệt hại) ngày 18/6/2025 của 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 82AA-078.55

• Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự phường K kết luận: Giá trị tài sản bị hư hỏng tại thời điểm ngày 18/6/2025 được xác định là 15.717.600 đồng *(Mười lăm triệu bảy trăm mười bảy nghìn sáu trăm đồng).*

• Ngày 14/10/2025, bà Đặng Thị B (sinh năm 1966, trú tại hẻm C S, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi) là mẹ ruột của Huỳnh Ngọc L có đơn yêu cầu giám định tình trạng năng lực pháp y tâm thần đối với Huỳnh Ngọc L. Ngày 21/11/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q ra Quyết định trưng cầu giám định số C1238/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Viện y tâm thần Trung ương B1 giám định tâm thần đối với Huỳnh Ngọc L.

• Ngày 04/02/2026, Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1 ra Kết luận giám định pháp y tâm thần số 77/KL-VPYTW, kết luận:

+ Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 18/6/2025) và hiện tại (thời điểm giám định) đối tượng Huỳnh Ngọc L bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể không biệt định. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.3. Giai đoạn bệnh thuyên giảm;

+ Tại các thời điểm trên, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"

* Về vật chứng của vụ án: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 82A-078.55 nhãn hiệu VINFAST, loại: FADIL, màu đỏ; 01 (một) viên đá (kiểu dáng giống đá granit) không rõ hình, có một đầu nhọn, kích thước khoảng 59x9x2,2cm (dài năm mươi chín, rộng chín, dày hai phẩy hai centimet).

Đối với xe ô tô cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu vào ngày 20/10/2025; 01 (một) viên đá (kiểu dáng giống đá granit) không rõ hình, có một đầu nhọn, kích thước khoảng 59x9x2,2cm (dài năm mươi chín, rộng chín, dày hai phẩy hai centimet) hiện phòng thi hành án dân sự khu vực 7 đang bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 80/CT-VKS-KV7 ngày 23/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc L về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc L phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, điểm i, s, q khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc L từ 06 đến 09 tháng tù về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*

Bị cáo Huỳnh Ngọc L không có nghề nghiệp gì, nên miễn hình phạt bổ sungbằng tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng, cần tịch thu, tiêu hủy 01 (một) viên đá (kiểu dáng giống đá granit) không rõ hình, có một đầu nhọn, kích thước khoảng 59x9x2,2cm (dài năm mươi chín, rộng chín, dày hai phẩy hai centimet) là công cụ phạm tội

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh như Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa cho rằng bị cáo Huỳnh Ngọc L đã thật sự ăn năn, hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54, Điều 65 áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để bị cáo tự giác cải tạo, lao động trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung của vụ án: Trên cơ sở lời khai của bị cáo và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định: Vào ngày 18/6/2025 bị cáo Huỳnh Ngọc L đã có hành vi dùng 01 (một) viên đá (kiểu dáng giống đá granit) không rõ hình, có một đầu nhọn, kích thước khoảng 59x9x2,2cm để cố ý làm hư hỏng tài sản là 01 xe ô tô biển số 82A-078.55, nhãn hiệu VINFAT, loại FADIL, màu đỏ của bà Nguyễn Thị Q với tổng giá trị thiệt hại bị cáo gây ra là 15.717.600 đồng *(Mười lăm triệu bảy trăm mười bảy nghìn sáu trăm đồng).*Do đó, Cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[**3**]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ. Gây dư luận xấu trong xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố, việc đưa bị cáo ra xét xử là hoàn toàn cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 06 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo tuy ít nghiêm trọng, nhưng ngay sau khi thực hiện hành vi *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi " Hủy hoại tài sản" và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q khởi tố bị canvào ngày 11/02/2026 về hành vi: "Hủy hoại tài sản*"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nên cũng cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, tích cực cải tạo trở thành công dân sống biết tôn trọng pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Ngọc L không có nghề nghiệp gì, nên miễn hình phạt bổ sungbằng tiền cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên về hành vi phạm tội của bị cáo và tính chất răn đe của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận lời bào chữa cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) viên đá (kiểu dáng giống đá granit) không rõ hình, có một đầu nhọn, kích thước khoảng 59x9x2,2cm (dài năm mươi chín, rộng chín, dày hai phẩy hai centimet), đây là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Q đã nhận được lại tài sản và không có yêu cầubồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần, nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: Huỳnh Ngọc L (Tên gọi khác: Không) phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*

2. Về hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm i, s, q khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc L 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bịtạm giam, ngày 07/02/2026

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) viên đá (kiểu dáng giống đá granit) không rõ hình, có một đầu nhọn, kích thước khoảng 59x9x2,2cm (dài năm mươi chín, rộng chín, dày hai phẩy hai centimet) *(Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Quảng Ngãi).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Ngọc L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 07/5/2026), bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh QN;*
- *VKSND Khu vực 7;*
- *Công an Tỉnh;*
- *Phòng Thi hành án QN;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hường